

**SỐ DƯ TRÊN TÀI KHOẢN TIỀN GỬI CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRƯỚC KHI CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP**

Thời điểm số liệu: 30/6/2025

(Kèm theo Công văn số: /UBND-KT ngày 10/2025 của UBND xã Sơn Hà)

STT	Nội dung	Tổng kinh phí	Ghi chú
I	UBND xã Sơn Bao (TK 3723.1076913.00000)	301.519.165	
1	Tiền bảo hành công trình: Đường giao thông Mang Nà -Nước Bao	6.699.000	
2	KP khoán bảo vệ rừng theo QĐ 3954 ngày 29/12/2017	5.992.000	
3	Hỗ trợ tiền điện cho hộ chính sách 2018	2.058.000	
4	Hỗ trợ tiền điện tăng thêm cho hộ chính sách 2018	84.000	
5	Kinh phí 30a năm 2019	500.000	
6	Tiền bảo hành công trình: Sửa chữa tuyến kênh mương đập Nước Á.	1.000	
7	Chuyển tiền hỗ trợ thủy điện Đắc ba đợt 2	4.618.000	
8	Tiền bảo hành công trình: Nâng cấp đường giao thôn Mang Nà	48.443.000	
9	Tiền bảo hành công trình: Nâng cấp đường giao thông Mang Nà - Nước Bao (nối tiếp)	48.276.000	
11	Tiền bảo hành công trình: Nâng cấp đường giao thông thôn Nước Bao.	48.447.000	
12	Tiền lãi năm 2023	1.171.722	
13	Tiền bảo hành công trình: Xây dựng mới hệ thống nước sinh hoạt tập trung thôn Mang Nà (Mang K Rót).	70.585.000	
14	Lãi tháng 12/2023	123.967	
15	Tiền lãi	847.122	
16	Hỗ trợ đường điện thấp sáng đường quê thôn Tà Lương	4.851.000	
17	Hỗ trợ đường điện thấp sáng đường quê năm 2025	4.149.000	
18	Hỗ trợ đường điện thấp sáng đường quê năm 2025	4.149.000	
19	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường DH77 đi Làng Mùng (nối tiếp)	49.850.000	
20	Tiền lãi	674.354	
II	Thị trấn Di Lăng (TK 3723.0.1076910.00000)	150.777.530	
1	Tiền thu hồi vốn xoay vòng nhóm cộng đồng tổ dân phố Nước Nia	13.510.000	
2	Chuyển tiền 5% chi phí xây lắp để bảo hành công trình: Sửa chữa nhà sinh hoạt cộng đồng TDP Cà Đáo (vốn sự nghiệp kinh tế năm 2024)	4.750.000	
3	Chuyển tiền 5% chi phí xây lắp để bảo hành công trình: Xây dựng sân BTXM điểm sinh hoạt cộng đồng TDP Làng Bò (Theo hóa đơn số 4 ngày 12/3/2025) (vốn tiết kiệm chi năm 2024)	2.300.000	
4	Chuyển tiền 5% chi phí xây lắp để bảo hành công trình: Đường BTXM từ nhà ông Đinh Văn Hùng đến nhà ông Đinh Văn Rẻo, TDP Làng Bò (vốn tiết kiệm chi năm 2024)	3.897.000	
5	Chuyển tiền 5% chi phí xây lắp để bảo hành công trình: Sửa chữa nhà sinh hoạt cộng đồng TDP Làng Bò (vốn sự nghiệp kinh tế năm 2024)	4.864.000	
6	BH Công trình: Sửa chữa, nâng cấp Hội trường UBND thị trấn Di Lăng	19.363.000	

STT	Nội dung	Tổng kinh phí	Ghi chú
7	BH Công trình: Nâng Cấp Sửa Chữa Nhà Sinh Hoạt Tổ Dân Phố Nước Nia	33.858.000	
8	BH Công trình: Sửa chữa , duy tu đường giao thông trung tâm thị trấn Di Lăng	49.731.000	
9	BH công trình: Nâng cấp đường BTXM vào KDC mới Nước Nia	18.204.000	
10	Lãi tiền gửi gộp	300.530	
III	UBND xã Sơn Thượng (TK 3723.0.1076912.00000)	270.216.506	
1	BH công trình: Đường BTXM ngã ba Bờ reo đi ngã ba xóm ông Méo (nối tiếp)	8.878.000	
2	BH công trình: nâng cấp tuyến kênh mương suối liên	4.011.000	
3	BH công trình: Nạo vét, sửa chữa kênh mương suối liên	4.740.000	
4	Cấp KP khoán bảo vệ rừng theo QĐ 3954 ngày 29/12/2017	4.708.000	
5	Hỗ trợ tiền điện bổ sung 2018	1.800.000	
6	Kinh phí 30a năm 2018	926.154	
7	Chuyển giữ 5% bảo hành công trình: sửa chữa tuyến kênh mương Tà Pa đoạn nối tiếp (t 08/2022)	4.310.000	
8	Giữ BHCT:Duy tu, sửa chữa kênh Đập Tà Pa	4.307.500	
9	Giữ BHCT Đường điện thấp sáng đường quê thôn Gò Răng	2.000.000	
10	Giữ BHCT Trường TH Sơn Thượng; Hạng mục: Xây dựng mới 01 phòng học tại điểm trường Làng Vồ	24.929.700	
11	Giữ BHCT: Trường MN Sơn Thượng; Hạng mục: Xây dựng mới 01 phòng học tại điểm trường Bờ Reo	45.208.000	
12	Giữ BHCT Duy tu, sửa chữa kênh Đập Tà Pa và đập Suối Dầu (HĐ 14/2024/HĐ-XD ngày 14/10/2024)	3.877.000	
13	Giữ BHCT sửa chữa, duy tu kênh đập Tà Pa (đoạn xóm Làng Ét) (Hợp đồng số 15/2024/HĐ-XD ngày 16/10/2024)	3.700.000	
14	Giữ BHCT Sửa chữa, duy tu kênh đập Suối Rộc (ngã ba Suối Rộc - Gò Hoạch) (Hợp đồng 16/2024/HĐ-XD ngày 16/10/2024)	5.000.000	
15	Giữ BHCT Sửa chữa, khắc phục kênh mương đập Suối Rộc, thôn Tà Pa (Hợp đồng số 04/2024/HDDXD ngày 30/10/2024)	4.500.000	
16	Giữ BHCT Sửa chữa, duy tu đường BTXM từ ngã ba Gò Da đi xóm Cha Lang (đoạn từ nhà Ông Pha đến nhà A Rể) (Hợp đồng số 16/2024/HDDXD ngày 05/11/2024)	4.995.000	
17	Giữ BHCH: BTXM tỉnh lộ 623 đi xóm Làng Mía (Đoạn nhà ông Buông đi nhà Ông Lúa) (Hợp đồng 02/2024/HĐ-XD ngày 30/10/2024)	4.992.000	
18	Giữ BHCT: BTXM Gò Da đi xóm Cha Lang (Đoạn nhà ông A rể đến nhà ông Lý Mười)	4.992.000	
19	Giữ BHCT: BTXM đoạn đường tỉnh lộ 623 đi xóm Gò Ri (từ TL623 đi nhà ông Đành) (Hợp đồng 17/2024/HĐ-XD ngày 29/10/2024)	10.423.000	
20	Giữ BHCT: Đường BTXM từ Tà Hoảng đi Làng Trùm	26.989.000	
21	Giữ BHCT đường điện thấp sáng đường quê từ xóm Gò Hoạch đi xóm Bờ Lăng theo HĐ 03/2025/HĐXD ngày 12/04/2025	4.000.000	

STT	Nội dung	Tổng kinh phí	Ghi chú
22	Giữ BHCT duy tu, sửa chữa kênh đập Suối Dầu (đồng Ruộng Đi, thôn Gò Răng) (HĐ 05/2025/HĐ-XD ngày 20/03/2025)	8.013.000	
23	Chuyển tiền bảo hành Công trình Đường BTXM từ Tà Hoăng đi Lăng Trùm (nối tiếp)	39.398.000	
24	Chuyển tiền bảo hành Công trình Đường BTXM từ tỉnh lộ 623 đi đến nhà ông Chiến	38.981.000	
25	Lãi tiền gửi gộp	4.538.152	
Tổng cộng		722.513.201	